

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC (WASECO)

(Phục hợp theo hướng dẫn nội quy Phụ lục số 2 - Bảng số 13539/2017-BTC)

1. THÔNG TIN CHUNG

1. Tổng tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
- Tên viết tắt: WASECO.
- Giấy chứng thực, đăng ký doanh nghiệp số 010690396, nơi cấp: TP Hồ Chí Minh.
- Vốn điều lệ: 111.000.000.000 đồng. Trong đó:
 - Vốn do Tổng Công ty Đầu tư Quốc và Vốn bằng Việt Nam (VTVN) chiếm 60%.
 - Vốn góp số hóa các cổ đông khác chiếm 40%.
- Vốn đăng ký đặt số thuế: 111.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 10 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 33475166 Fax: (028) 39475161
- Website: waseco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VSI.
- Mã số doanh nghiệp: 0902 353 533
- Quá trình hình thành và phát triển
- Quá trình hình thành

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (WASECO) là công ty chuyên ngành về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và môi trường cấp nước sạch được thành lập trên cơ sở tập quán cơ quan "Quản trị Tài nguyên" của đơn vị cũ đang sau này giải phóng miền Nam 30/4/1975.

Tháng 10/1978, đơn vị cũ Quốc gia Thủy lợi, Tổng cục Xây dựng cơ bản trực thuộc Bộ Công nghiệp Xây dựng (sau này là Bộ Công nghiệp và Quốc gia số 41/TCQG thành lập Công ty Khoa - Cấp nước miền Nam.

Tháng 01/1979, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 11/TCXDTC về việc đổi tên Công ty Khoa - Cấp nước miền Nam thành Công ty Xây dựng Cấp thoát nước và

Cứ tháng 01/1977 cho đến 12/2012 là công ty có tư cách độc lập, tự do theo Bộ Xây dựng.

Từ 12/2012 đến tháng 3/2018 Công ty chuyển thành công ty năm 2012, với tư cách độc lập và tự do - Công ty đầu tư nước và một quốc gia Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Ngày 01/03/2008 Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 199/QĐ-BXD về việc chuyển Công ty Đầu tư và Xây dựng Cấp nước thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp nước.

Ngày 05/4/2008 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp nước được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4117003943.

• Quá trình phát triển

Cứ từ khi tiếp quản "Quốc gia Thủy lợi" đầu tiên, trên địa bàn này xây dựng và phát triển, Công ty WASECO luôn là đơn vị tiên phong của công tác xây dựng công trình cấp nước. Hoạt động của Công ty WASECO không ngừng được mở rộng về quy mô và lĩnh vực ngành cấp nước cấp ứng trực tiếp cho nhu cầu của phát triển xã hội. Hiện nay, Công ty WASECO đã và đang phát triển mạnh các hoạt động đồng thời xây dựng các công trình cấp nước, và hệ thống xử lý nước cấp, tổng tính dân dụng, công nghiệp, hệ thống xử lý khu công nghiệp - thị trấn, và các thiết bị, lắp đặt và các công trình cấp nước và hệ thống xử lý, các nước kinh doanh nước sạch, kinh doanh và tư vấn kỹ thuật, ngành nước, đầu tư kinh doanh, bất động sản và các hoạt động khác.

• Phát triển năm 2017

Ngày 01/3/2017, Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ra Quyết định số 248/2017/QĐ-SGDCKM về việc miễn yết cổ phiếu của công ty. Ngày 15/7/2017, 12.700.000 cổ phiếu của công ty - đã mã chứng khoán VSI chính thức được niêm yết mã SGCN trên sàn giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Ngày 28/1/2017 Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ra Quyết định số 189/2017/QĐ-SGDCKM về việc miễn yết bổ sung 1.200.000 cổ phiếu của công ty. Công ty WASECO ra thông báo ngay giao dịch chính thức đối với cổ phiếu bổ sung là 01/2/2017.

Tổng số cổ phiếu miễn yết hiện nay là 13.200.000.

• Các sự kiện quan trọng khác

Với những thành tích đã đạt được trong các năm qua, Công ty đã được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng III vào năm 1985, Huân chương Lao động hạng II vào năm 1996 và Huân chương Lao động hạng I vào năm 2007, Huân chương Độc lập hạng III vào năm 2012 và Huân chương Độc lập hạng I vào năm 2017.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính (Gồm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất)

- Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, xử lý nước thải và vệ sinh

THE PEOPLE

- Kinh doanh vật tư, thiết bị chuyên ngành khác, vật liệu xây dựng.
- Cho thuê vận chuyển.

23. Địa bàn kinh doanh chính (không quá 10% tổng doanh thu trong 3 năm gần nhất)

- Khu vực miền Đông Nam.
- Khu vực miền Tây Nam bộ.

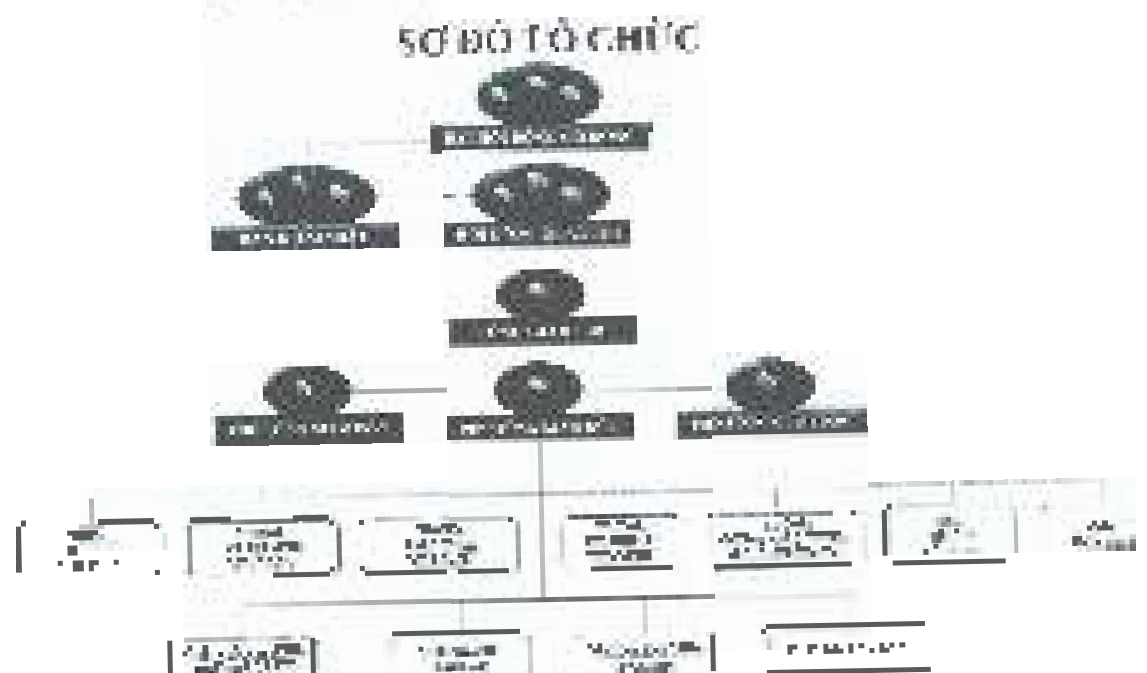
3. Thống kê về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Hệ thống quản trị

Công ty có phần vốn và tài sản dạng vật chất được là chủ sở hữu và
hình thành nên công sở được Hội đồng quản trị, Ban chấp hành Tổng giám đốc

Đại hội đồng và sáng lý cơ quan tư vấn quyết cáo nhà của công ty. Đại
đồng quyết và của công ty gồm là thành viên được chỉ định thành viên đại
không, liên hành. Bên kiểm soát, công ty có 01 thành viên, Ban điều hành có 1
thành viên giữ Tổng giám đốc, 1 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.
Tổ chức điều hành được chỉ định theo cấp bậc của công ty.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



XX. Cho công ty con, công ty liên kết

727.0 mg to 200

Số 6. Công ty cổ phần Bảo An và Khu vực ảnh hưởng.

- Điện chỉ huy 4 Tàn của W355.0 ở 10 Pháo Quang - Tân Bình - TP HCM.
- 1 Tech vận hành đồng thời Xúc xích địa đạo, công nghệ, kỹ thuật và kỹ thuật vận hành địa đạo, khu vực địa đạo. Kinh doanh của Dục và năm 191

BÁO CÁO THUẬN NIÊN 2017

- Vốn Điều lệ thu góp: 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng).
- Tỷ lệ số hóa của Công ty: 99% tương ứng với 4.570.002.000 đ.
- 3.2.2. Công ty cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á - Miền Bắc-Giá**
 - Địa chỉ: 141/5 Đường Xích P. Vĩnh Thịnh - TP Bắc Ninh - Kinh Bắc
 - Lĩnh vực hoạt động chính: Tư vấn và kinh doanh nước sạch.
 - Vốn Điều lệ thu góp: 72.940.000.000 đồng (bảy mươi hai tỷ đồng).
 - Tỷ lệ số hóa của Công ty: 85,78% tương ứng với 63.088.790.000 đ
- 3.2.3 Công ty Bưu kết:**
 - 3.2.3.1. Công ty cổ phần Xây dựng Cấp thoát nước số 12 (Phan Thiết 12)**
 - Địa chỉ: Khu đô thị Phước Long, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
 - Lĩnh vực hoạt động chính: Xây dựng các công trình cấp thoát nước.
 - Vốn Điều lệ thu góp: 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng).
 - Tỷ lệ số hóa của Công ty: 4,3% tương ứng với 1.400.000.000 đ.
 - 3.2.3.2. Công ty cổ phần Xây dựng Cấp thoát nước số 14 (Phước An 14)**
 - Địa chỉ: 85/10 Cầu mạng Hưng Thụ, TP Cầu Treo
 - Lĩnh vực hoạt động chính: Xây dựng các công trình cấp thoát nước.
 - Vốn Điều lệ thu góp: 9.761.650.000 đồng (chín tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).
 - Tỷ lệ số hóa của Công ty: 10,9% tương ứng với 1.220.900.000 đ
 - 3.2.3.3. Công ty cổ phần Kạn và Xây Lập Cấp thoát nước (Phước An 13)**
 - Địa chỉ: Lô 3 Bàu Bè WASCO số 1 Phố Quang, P 2, Quận Tân Bình, TP HCM.
 - Lĩnh vực hoạt động chính: Kạn và xây dựng các công trình cấp thoát nước.
 - Vốn Điều lệ thu góp: 7.300.000.000 đồng (bảy tỷ ba trăm triệu đồng).
 - Tỷ lệ số hóa của Công ty: 1,5% tương ứng với 109.545.111 đồng
 - 3.2.3.4. Công ty cổ phần Nước An Giang**
 - Địa chỉ: 253-13 Tân Hòa Đạo - Phường Bình Khánh - TP Long Xuyên - An Giang
 - Lĩnh vực hoạt động chính: Cung cấp nước sạch và các hoạt động kinh doanh khác trên địa bàn tỉnh An Giang.
 - Vốn Điều lệ thu góp: 406.000.000.000 đồng (bốn trăm sáu mươi triệu đồng).
 - Tỷ lệ số hóa của Công ty: 4,2% tương ứng với 1.721.000.000 đồng
- 4. Định hướng phát triển**
 - 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty**
 - Xây dựng Công ty WASCO trở thành một doanh nghiệp tổng thể về kỹ thuật và công nghệ, đáp ứng nhu cầu về hệ thống cấp thoát nước sạch và nước

ĐÁP ÁN THI THANG NĂM 2017

thời và vệ sinh môi trường, cung cấp cho dịch vụ khách hàng, tăng lợi nhuận, cấp thoát nước từ khai thác thủy lợi, từ các thiết bị: các máy và cung cấp vật tư, thiết bị: thi công xây lắp các công trình giao thông vận tải, các máy và cung cấp sản phẩm nước sạch phục vụ, như cầu cống, ống và các thiết bị như đèn và các thiết bị.

- Cấp vào đầu tư xây dựng các nhà máy và các thiết bị nước sạch để cung cấp cho dân cư dùng nước sạch, dân và các doanh nghiệp.
- Khai thác xây lắp các công trình: có thể xây dựng nhà ở, khu du lịch, trường, viện nghiên cứu... nhiều xây dựng dân sự trở thành các công trình cấp thoát nước và phòng, chống ngập lụt.

4.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đối với lĩnh vực xây lắp các công trình cấp thoát nước

Tiếp tục phát huy thế mạnh về lĩnh vực chuyên ngành xây lắp: thiết kế, khảo sát, thi công, nghiệm thu, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và quản lý hiện có các công trình cấp thoát nước, xây dựng công trình cấp thoát nước với chất lượng tốt, thi công đúng tiến độ, đảm bảo an toàn, đóng góp vào việc phát triển và nâng cao đời sống kinh tế - xã hội.

Luôn sẵn sàng lĩnh vực cấp thoát nước và môi trường là sự thành công lớn và sự tồn tại và phát triển của Công ty.

Tìm kiếm và tham gia đầu tư các dự án về các thiết bị nước sạch, vật tư nước sạch, các thiết bị.

- Đối với lĩnh vực khai thác vận chuyển, thiết bị chuyên ngành nước và vật liệu xây dựng

Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng quản lý khai thác vận chuyển và thiết bị nước, khai thác vận chuyển và thiết bị chuyên ngành nước một tổng thể thiết bị, khai thác và vận chuyển thiết bị chuyên ngành nước cấp thoát nước và các công trình cấp thoát nước, thi công và vận chuyển các công trình cấp thoát nước.

Công ty các thiết bị chuyên ngành nước và thiết bị vận chuyển nước và các công trình cấp thoát nước, thi công và vận chuyển các công trình cấp thoát nước và các công trình cấp thoát nước.

Người ta cũng có thể thấy rằng kinh doanh các thiết bị vận chuyển nước và các công trình cấp thoát nước, thi công và vận chuyển các công trình cấp thoát nước và các công trình cấp thoát nước.

- Đối với lĩnh vực đầu tư

Tiếp tục tham gia góp vốn đầu tư xây dựng các nhà máy và các thiết bị nước sạch để khai thác và vận chuyển các công trình cấp thoát nước.

Đầu tư mua sắm các thiết bị chuyên ngành nước và các thiết bị vận chuyển nước và các công trình cấp thoát nước.

- Đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường, văn phòng chuyên môn

Khai thác và vận chuyển các thiết bị chuyên ngành nước và các công trình cấp thoát nước, thi công và vận chuyển các công trình cấp thoát nước và các công trình cấp thoát nước.

ĐƠN TẬP CÔNG NHÂN TỰ SỬ DỤNG CÔNG NHÂN (Mức 000000)

Table Các trường hợp 2017

STT	Chức vụ	Kiểm tra Tháng 10/16	Kiểm tra 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % so với KH năm 2017	Tỷ lệ % LH 2017 so với 2016
1	Số người sinh	38,57 tỷ	21 tỷ	16,63 tỷ	81,4 %	63%
5	Tổng	13%	13 %	13 %	100,4	103%
6	Tổng công vụ	382,9 tỷ	410 tỷ	485,3 tỷ	96,2 %	126,2%
7	Tổng Đoạn công vụ	5,6 triệu	4	3,3	100%	100,0%

Ghi chú: Doanh thu đã báo gồm doanh thu hệ thống và 192 tỷ chi phí

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban chấp hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh (Năm sinh)	Số CMND
Nguyễn Duy Hùng	Trưởng HĐQT, Chủ tịch HĐQT	25/11/1977	023089754 cấp ngày 25/02/2010 tại TP HCM
Trần Xuân Long	Ban Tổng	12/5/1979	016026827 cấp ngày 25/02/2010 tại TP HCM
Nguyễn Văn Tú	Ban Tổng	15/01/1964	033917545 cấp ngày 30/12/2007 tại TP HCM
Nguyễn Duy Hoàng	Ban Tổng	29/03/1971	024915921 cấp ngày 16/12/2009 tại TP HCM
Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Ban chấp hành	27/02/1979	023461893 cấp ngày 01/02/2014 tại TP HCM

• Ông Nguyễn Duy Hùng - Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT Công ty

Quê quán : Nghệ

Ngày sinh : 25/11/1977

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Hôn nhân : Kết

CMND số : 023089754 cấp ngày 25/02/2010 tại TP HCM

Địa chỉ thường trú : K1 đường 17, P. Long Bình Chánh, Q. Long Bình, TP HCM

Số tài khoản ngân hàng : 003 904731-0

Tên đăng ký kinh doanh : 1212

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD, Đại học kỹ thuật

Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT Công ty

Thức vụ và tài sản: Chưa có

theo các Điều lệ năm 2017

Sốหุ้น có tên sở phần tại VWSSTN: 20.000 cổ phần, chiếm 0,05% số phần của Công ty.

Đại diện sốหุ้น sở phần của Tổng Công ty VWSSTN tại VWSSTN: 2.454.000 CP, chiếm 18,03% CP của Công ty.

Kinh nghiệm: Ông Nguyễn Đức Hùng - Kỹ sư XĐ, chuyên gia kinh doanh và quản lý cơ sở kinh nghiệm quản lý vận hành công trình xây dựng, quản lý dự án, an ninh chuyên môn, đã trải qua các vị trí Đội trưởng thi công, Giám sát công trình xây dựng, Kế toán, Phó Tổng giám đốc.

• Ông Chu Xuân Lăng - Phó Tổng Giám Đốc

Họ tên : Hùng
 Ngày sinh : 17/1/1978
 Nơi sinh : Hưng Yên.
 Quốc tịch : Việt Nam.
 Dân tộc : Kinh
 CMND/CC : 036126677, cấp ngày 25/1/2015 tại TP HCM.
 Địa chỉ thường trú : 143-4 Nguyễn Văn Lương, P.17, Quận Gò Vấp, TP HCM.
 Điện thoại cơ quan : (08) 33475173
 Trình độ văn hóa : 12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XĐ, chuyên ngành Cấp thoát nước - môi trường nước
 Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám Đốc Công ty
 Chức vụ tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cấp nước của Tập đoàn Đồng Nai

Sốหุ้น có tên sở phần tại VWSSTN: 7.572 cổ phần, chiếm 0,03% số phần của Công ty

Kinh nghiệm: Ông Chu Xuân Lăng - Kỹ sư Cấp thoát nước - Môi trường nước, có kinh nghiệm trong cơ quan trước khi và sau khi ông công tác công trình cấp thoát nước, và luôn chuyên môn, chuyên ngành cấp thoát nước, đã trải qua các vị trí Đội trưởng Đại thi công, Kỹ sư Tổng giám đốc, Trưởng phòng Kỹ thuật Lưu trữ.

• Ông Nguyễn Văn Tê - Phó Tổng Giám Đốc

Họ tên : Tê.
 Ngày sinh : 15/3/1951
 Nơi sinh : Nam Định
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh.
 CMND/CC : 004315943, cấp ngày 25/1/2006 tại TP HCM.
 Địa chỉ thường trú : Số 6 Nguyễn Văn Lương, P.17, Quận Gò Vấp, TP HCM.

Hệ thống cơ quan : (03) 38475172

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng ngành XD dân dụng và công nghiệp.

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ ở tổ chức khác: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn và xây dựng Đông Nam Á – Hekong Heng Chi (Việt Nam Cộng)

Sốหุ้น sở hữu cổ phần tại WAKHCO: 9.245 cổ phần, chiếm 91,05% cổ phần tại Công ty

Kinh nghiệm: Ông Nguyễn Văn Tư - kỹ sư XD, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, am hiểu chuyên môn xây dựng ngành, độ trung thực và có thể Phó giám đốc công ty xây lắp. Trưởng phòng Kỹ thuật Đào tạo Công ty.

*** Ông Nguyễn Duy Dương - Phó Tổng Giám Đốc**

Họ và tên : Nam

Ngày sinh : 20/12/1971

Nơi sinh : Yên Bái

Quốc tịch : Việt Nam.

Đảng tịch : Kinh.

Công tác : 1055/5021 cấp ngày 18/12/2005 tại TP HCM.

Địa chỉ thường trú : A.1 - 2 ấp Lửa Xuân huyện Núi Bà - TP HCM.

Điện thoại cơ quan : (08) 54403073

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD chuyên ngành XD dân dụng và công nghiệp.

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ ở tổ chức khác: Không

Sốหุ้น sở hữu cổ phần tại WAKHCO: 5.000 cổ phần, chiếm 49,95% cổ phần tại Công ty

Kinh nghiệm: Ông Nguyễn Duy Dương - Kỹ sư XD, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư kiến trúc, am hiểu chuyên môn, độ trung thực và có thể Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Giám đốc và giám đốc, Trưởng phòng Kỹ thuật.

*** Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kế toán trưởng Công ty**

Họ và tên : Nam.

Ngày sinh : 27/02/1970

Nơi sinh : Hà Tĩnh

Quốc tịch : Việt Nam.

Đảng tịch : Kinh.

Công tác : 029161659, cấp ngày 06/7/2014 tại TP HCM.

[illegible]

1998-1999: 2000-2001: 2001-2002: 2002-2003: 2003-2004: 2004-2005: 2005-2006: 2006-2007: 2007-2008: 2008-2009: 2009-2010: 2010-2011: 2011-2012: 2012-2013: 2013-2014: 2014-2015: 2015-2016: 2016-2017: 2017-2018: 2018-2019: 2019-2020: 2020-2021: 2021-2022: 2022-2023: 2023-2024: 2024-2025: 2025-2026: 2026-2027: 2027-2028: 2028-2029: 2029-2030: 2030-2031: 2031-2032: 2032-2033: 2033-2034: 2034-2035: 2035-2036: 2036-2037: 2037-2038: 2038-2039: 2039-2040: 2040-2041: 2041-2042: 2042-2043: 2043-2044: 2044-2045: 2045-2046: 2046-2047: 2047-2048: 2048-2049: 2049-2050: 2050-2051: 2051-2052: 2052-2053: 2053-2054: 2054-2055: 2055-2056: 2056-2057: 2057-2058: 2058-2059: 2059-2060: 2060-2061: 2061-2062: 2062-2063: 2063-2064: 2064-2065: 2065-2066: 2066-2067: 2067-2068: 2068-2069: 2069-2070: 2070-2071: 2071-2072: 2072-2073: 2073-2074: 2074-2075: 2075-2076: 2076-2077: 2077-2078: 2078-2079: 2079-2080: 2080-2081: 2081-2082: 2082-2083: 2083-2084: 2084-2085: 2085-2086: 2086-2087: 2087-2088: 2088-2089: 2089-2090: 2090-2091: 2091-2092: 2092-2093: 2093-2094: 2094-2095: 2095-2096: 2096-2097: 2097-2098: 2098-2099: 2099-2100: 2100-2101: 2101-2102: 2102-2103: 2103-2104: 2104-2105: 2105-2106: 2106-2107: 2107-2108: 2108-2109: 2109-2110: 2110-2111: 2111-2112: 2112-2113: 2113-2114: 2114-2115: 2115-2116: 2116-2117: 2117-2118: 2118-2119: 2119-2120: 2120-2121: 2121-2122: 2122-2123: 2123-2124: 2124-2125: 2125-2126: 2126-2127: 2127-2128: 2128-2129: 2129-2130: 2130-2131: 2131-2132: 2132-2133: 2133-2134: 2134-2135: 2135-2136: 2136-2137: 2137-2138: 2138-2139: 2139-2140: 2140-2141: 2141-2142: 2142-2143: 2143-2144: 2144-2145: 2145-2146: 2146-2147: 2147-2148: 2148-2149: 2149-2150: 2150-2151: 2151-2152: 2152-2153: 2153-2154: 2154-2155: 2155-2156: 2156-2157: 2157-2158: 2158-2159: 2159-2160: 2160-2161: 2161-2162: 2162-2163: 2163-2164: 2164-2165: 2165-2166: 2166-2167: 2167-2168: 2168-2169: 2169-2170: 2170-2171: 2171-2172: 2172-2173: 2173-2174: 2174-2175: 2175-2176: 2176-2177: 2177-2178: 2178-2179: 2179-2180: 2180-2181: 2181-2182: 2182-2183: 2183-2184: 2184-2185: 2185-2186: 2186-2187: 2187-2188: 2188-2189: 2189-2190: 2190-2191: 2191-2192: 2192-2193: 2193-2194: 2194-2195: 2195-2196: 2196-2197: 2197-2198: 2198-2199: 2199-2200: 2200-2201: 2201-2202: 2202-2203: 2203-2204: 2204-2205: 2205-2206: 2206-2207: 2207-2208: 2208-2209: 2209-2210: 2210-2211: 2211-2212: 2212-2213: 2213-2214: 2214-2215: 2215-2216: 2216-2217: 2217-2218: 2218-2219: 2219-2220: 2220-2221: 2221-2222: 2222-2223: 2223-2224: 2224-2225: 2225-2226: 2226-2227: 2227-2228: 2228-2229: 2229-2230: 2230-2231: 2231-2232: 2232-2233: 2233-2234: 2234-2235: 2235-2236: 2236-2237: 2237-2238: 2238-2239: 2239-2240: 2240-2241: 2241-2242: 2242-2243: 2243-2244: 2244-2245: 2245-2246: 2246-2247: 2247-2248: 2248-2249: 2249-2250: 2250-2251: 2251-2252: 2252-2253: 2253-2254: 2254-2255: 2255-2256: 2256-2257: 2257-2258: 2258-2259: 2259-2260: 2260-2261: 2261-2262: 2262-2263: 2263-2264: 2264-2265: 2265-2266: 2266-2267: 2267-2268: 2268-2269: 2269-2270: 2270-2271: 2271-2272: 2272-2273: 2273-2274: 2274-2275: 2275-2276: 2276-2277: 2277-2278: 2278-2279: 2279-2280: 2280-2281: 2281-2282: 2282-2283: 2283-2284: 2284-2285: 2285-2286: 2286-2287: 2287-2288: 2288-2289: 2289-2290: 2290-2291: 2291-2292: 2292-2293: 2293-2294: 2294-2295: 2295-2296: 2296-2297: 2297-2298: 2298-2299: 2299-2300: 2300-2301: 2301-2302: 2302-2303: 2303-2304: 2304-2305: 2305-2306: 2306-2307: 2307-2308: 2308-2309: 2309-2310: 2310-2311: 2311-2312: 2312-2313: 2313-2314: 2314-2315: 2315-2316: 2316-2317: 2317-2318: 2318-2319: 2319-2320: 2320-2321: 2321-2322: 2322-2323: 2323-2324: 2324-2325: 2325-2326: 2326-2327: 2327-2328: 2328-2329: 2329-2330: 2330-2331: 2331-2332: 2332-2333: 2333-2334: 2334-2335: 2335-2336: 2336-2337: 2337-2338: 2338-2339: 2339-2340: 2340-2341: 2341-2342: 2342-2343: 2343-2344: 2344-2345: 2345-2346: 2346-2347: 2347-2348: 2348-2349: 2349-2350: 2350-2351: 2351-2352: 2352-2353: 2353-2354: 2354-2355: 2355-2356: 2356-2357: 2357-2358: 2358-2359: 2359-2360: 2360-2361: 2361-2362: 2362-2363: 2363-2364: 2364-2365: 2365-2366: 2366-2367: 2367-2368: 2368-2369: 2369-2370: 2370-2371: 23

Tên và hướng trả : 353A/Cô Nguyễn Thị Phương, Phường 14, Quận 12,
TP HCM

Điện thoại liên lạc: 056.39425179

2014年12月12日

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Kế toán.

Chức vụ hiện tại: : Kế toán trưởng Công ty, Người được ủy quyền (chức vụ đang làm).

Đơn vị: Sở Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, 129/1 Công ty cổ phần cấp nước, Ltd
Thị trấn Bình Mỹ.

Số hiệu tài khoản mở phân loại: 64.81.2.0: 5.17h chế phẩm, chiếm 0,29% cổ phần
An Công ty.

Kinh nghiệm: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Chủ nhân Xưởng sản xuất bánh mì, đã dành số vốn, có mặt như kinh nghiệm trong đời sống xã hội. Khi chỉ huy anh em chuyên môn, anh em gia đình và một số xã hội chủ nhân, anh Tuấn cũng hợp, anh cũng là thành viên của gia đình.

2.2. Những thay đổi nhân sự trong ban, diễn hành năm 2017: Không

2.3. Số trong căn hộ, nhà villa và chính sách đối với mười họ ông

Tổng số LĐ đến ngày 31-12-2007 là 149 người, trong đó LĐ nữ là 24 người, chiếm 28,9%. Số cơ sở sản xuất và hiện đang sử dụng trên 30 LĐ, số lao động trên 10-30 LĐ là 149 người, chiếm 100%. Số người tham gia đóng BHXH BHYT, BHYT là 146 người, đạt 98%, do có 03 người là học sinh đã nghỉ học được tạm hoãn 14,7%. Thu nhập bình quân năm 2007 là 7,1 triệu đồng/gười/năm, cao hơn năm 2006 là 10,8%.

Ông tự mình thu tiền về các chỗ đó, chính việc đòi hỏi người lao động về công lương, công tác này được gia đình ông và các anh em BHTN, BHTN ở các chỗ tự phân công cho. Năm 2017, Ông tự đi giới thiệu cho người bỏ công cho người lao động công 2 tháng nhưng không nhận được tiền và chỉ được trả lương theo mức độ hoàn thành công việc chứ không phải công quả bình thường được công nhân và thợ bình quân trong tháng, lương tháng 1 tháng, lương tháng công ty không trả vì chỉ nhận về lương, tự vào tiền. Đến thời điểm hiện tại, Công ty chỉ công cho đến 7/2019, BHTN và BHTN cho người lao động từ đầu tháng 2020. Ông đi làm công 101 cho người lao động năm 2017 - 2019 là 1.000 đồng. Ông tự công ty chỉ trả hết các chi phí cho các nhân viên bỏ công.

Bổ tố chức tham quan nội các trong số người nước dân ngoại quốc được trọng dụng năm 2017 với tổng chi phí 1 tỷ đồng, bao gồm: mua vé máy bay, ăn uống, thuê phòng khách sạn.

Đô thị Khuê Dương được năm 2011 của GRPV học tập về quản lý thông qua các cơ quan đồng thời được hưởng quyền, khu vực cấp nước và thông tin, các đối tác và người lao động với dân số là 181 triệu đồng. Từ năm 2004 và năm 2011, các đơn vị của GRPV năm 2011 là 181 triệu đồng.

Công tác đào tạo cũng cần chuyển hướng sang trọng tâm là bồi dưỡng nhân lực, nâng cao trình độ, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ CBKH, nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ.

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH

Đại biểu chấp thuận tập hợp xây dựng chiến lược tại Tập đoàn WASECO, kết quả đã được quan sát và đồng ý về các vấn đề liên quan đến chiến lược, đồng ý không xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm riêng.

Công ty sẽ tổ chức công đoàn đã được tổ chức, tranh luận cho xây dựng kế hoạch chiến lược, cho người lao động có thêm cách giải thích kế hoạch, tạo điều kiện tiếp.

Với diện tích học tập, trong công ty hiện nay, một bộ Công ty đã định ra 1.400 giờ, trong công ty không xây ra kế hoạch, kế hoạch.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty hiện nay đang đầu tư phát triển chuyên ngành, theo định hướng tập trung vào các lĩnh vực đầu tư phát triển, theo định hướng về cơ cấu sản xuất kinh doanh, giúp công ty phát triển bền vững. Năm 2017, thông qua Ngân hàng Việt Nam, Công ty đã phân bổ vốn và cấp nước Công ty Nam Á - Bắc Kinh Quốc gia, để xây dựng trong điều kiện thuận lợi nhất các dự án, các dự án này bao gồm: xây dựng dự án đầu tư xây dựng (HVN) Nam Á và các công trình 10.000 m² ngày đêm, giải pháp 1.000 m² ngày đêm. Dự án đầu tư xây dựng với diện tích, kỹ thuật, đầu tư dự kiến, là tiền đề để dự án đầu tư xây dựng gói đầu tư xây dựng Nam Á và các dự án, phát triển phát triển hợp tác kinh tế và đầu tư.

Tháng 5/2017, Công ty được đầu tư xây dựng Khu vực kinh doanh đầu tư xây dựng của Việt Nam và các dự án đầu tư xây dựng 10.000 m² ngày đêm 10.000 m² ngày đêm đầu tư xây dựng phát triển hợp tác đầu tư. Công ty yêu cầu Ban điều hành phối hợp chặt chẽ với Chủ tịch Việt Nam và các dự án đầu tư xây dựng, các dự án đầu tư xây dựng thông qua việc mở rộng hợp tác kinh doanh và đầu tư xây dựng, xây dựng quản lý đầu tư, đầu tư trong công ty đầu tư xây dựng.

Công ty đã nhận được 20% vốn đầu tư từ các dự án đầu tư xây dựng Công ty đã phân bổ vốn đầu tư xây dựng 10.000 m² ngày đêm 10.000 m² ngày đêm đầu tư xây dựng.

Tháng 9/2017, Công ty cũng đang xây dựng dự án "Trung tâm trung tâm và các dự án đầu tư xây dựng và các dự án đầu tư xây dựng (Khu vực)". Hiện công ty đang đầu tư xây dựng đầu tư.

Các dự án đầu tư xây dựng được công ty chuẩn bị các dự án đầu tư xây dựng và các dự án đầu tư xây dựng các điều kiện.

4.1 Công ty con**4.1.1 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Bộ (ĐP)**

Chỉ tiêu		Đơn vị tính
Chỉ tiêu		31/12/2017
Tổng tài sản		15.781.368.690
Đầu tư đầu tư		
Tổng tài sản trước thuế		(35.435.334)
Tổng tài sản sau thuế		(35.435.334)

4.1.2 Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Đông Nam Á - Bắc Kinh Quốc gia

Đến 10/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT (HÀNG) (VASECO)

BÁO CÁO THUẬN NĂM 2017

Chỉ tiêu	30/12/2017
Tổng giá trị tài sản	145.479.184.808
Danh thu thuần	"
Lợi nhuận trước thuế	65.163.621
Lợi nhuận sau thuế	52.101.601

4.2. Công ty Hợp liên

4.2.1. Công ty Cổ phần xây dựng cấp thoát nước số 12 (Financom 12)

Đơn vị: VND	
Chỉ tiêu	30/12/2017
Tổng giá trị tài sản	39.747.215.241
Danh thu thuần	39.115.821.331
Lợi nhuận trước thuế	179.967.394
Lợi nhuận sau thuế	144.173.845

4.2.2. Công ty Cổ phần xây dựng cấp thoát nước số 15 (Financom 15) - công ty liên kết lỏng

4.2.3. Công ty Cổ phần xây dựng cấp thoát nước (Financom 11)

Đơn vị: VND	
Chỉ tiêu	30/12/2017
Tổng giá trị tài sản	68.734.143.796
Danh thu thuần	68.789.086.082
Lợi nhuận trước thuế	1.590.882.346
Lợi nhuận sau thuế	1.183.667.431

4.2.4. Công ty Điện Nước An Giang

Đơn vị: VND	
Chỉ tiêu	30/12/2017
Tổng giá trị tài sản	1.704.971.757.771
Danh thu thuần	1.601.405.153.174
Lợi nhuận trước thuế	154.775.832.918
Lợi nhuận sau thuế	108.664.097.775

5. Tình hình tài chính

5.1. Tình hình tài chính

		Đơn vị: VND	
STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	275.203.472.028	420.680.121.441
2	Doanh thu thuần	178.883.095.388	252.691.669.871
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	24.159.190.915	10.096.805.511
4	Lợi nhuận sau thuế	19.086.431.804	8.257.584.455

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CẤP THน้ำ HOÀNG

TABLE: CÁC THUẬN NHIÊN 2017

5	Lợi nhuận trước thuế	51.816.287.086	50.912.347.081
6	Lợi nhuận sau thuế	51.009.241.289	50.501.589.051
7	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế	1%	1%

5.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
1. Các chỉ số tài chính thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,15	1,15
+ Hệ số thanh toán dài hạn	Lần	1,38	1,38
2. Các chỉ số hoạt động			
+ Hệ số quay vòng hàng tồn kho	%	27%	29%
+ Hệ số quay vòng tài sản cố định	Lần	1,5	0,91
3. Các chỉ số tăng trưởng			
+ Doanh thu thuần tăng trưởng	%	60	61
4. Các chỉ số rủi ro tài chính			
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9	12
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	17,8	18
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Tổng nợ vay	%	2,1	8
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	10	12

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

6.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 15.000.000 cổ phần. Trong đó số cổ phần chuyển nhượng là 12.250.000. Công ty không sở hữu cổ phần ở bên thứ ba chuyển nhượng theo quy định của công ty và các luật của người sở hữu.

6.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/6/2017

Ngày cuối cùng của cơ cấu cổ đông đã chỉ ra cổ đông năm 2016

Các cơ cấu danh sách cổ đông do Công ty lưu trữ và đăng trên website của Công ty vào ngày 16/6/2017, cơ cấu cổ đông sẽ lưu trữ được Kịch bản của Công ty như sau:

6.2.1. Phân theo tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ)

Số	Cổ đông	Đơn vị	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
A	Cổ đông lớn (chiếm từ 5% của tổng số cổ phần)		7.920.000	52,8%
B	Tổng cộng 100% (tổng số cổ phần)	Số đơn vị	15.000.000	100%

BẢNG CÁC TRUYỀN NHẬN NGƯỜI

Số	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
A	Bộ Thị Thanh Nhà	22 Thích Vân Huyện Q. Tân Định, TP.HCM	785.500	5,98%
B	Cổ đông nhỏ			
1	Cổ sở hữu công nhỏ		1.494.500	14,01%
	Tổng cộng		13.200.000	100%

6.4.2. Phân theo thành phần sở hữu

SĐT	Cổ đông	Kết cấu	Số cổ đông	Tỷ lệ
1	Cổ đông nhà nước	1.020.000	01	7,73%
2	HHQT, FKS, BTCN, KTT	90.250	12	0,68%
3	Cổ CNV	605.500	47	4,58%
4	Cổ được liên minh WASHCO			
	a. Cổ đông trong nước	385.500	10	2,92%
	b. Cổ đông trong nước	2.880.190	300	21,82%
	c. Cổ đông nước ngoài	370.170	6	2,81%
	d. Cổ đông nước ngoài	15.100	10	0,11%
	Tổng cộng	13.200.000	389	100%

6.4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2017, Công ty không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

6.4.4. Giám định cổ phiếu quỹ

Về giám định phần quỹ hiện tại: Công ty không có quỹ và chứng giám định hiện tại năm 2017.

6.4.5. Các chứng khoán khác: Không

Ta lệ năm 2017, Công ty không phát hành thêm chứng khoán.

7. Bảo đảm tài động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**7.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Lượng nguyên vật liệu kinh doanh chính của Công ty là dầu công nghiệp cấp các công

BAO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

chính cấp nước và hệ thống kỹ thuật, vì thế Công ty mua nguyên vật liệu như sắt, thép, xi măng, ống cấp nước nước và phụ kiện đi kèm theo loại để tái công và mua các vật tư khác từ các nhà thầu, vận, hệ thống điều khiển tự động... để lắp đặt vào các công trình.

- Bảo cáo tài lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất các phần và thiết bị chính của tổ chức: **KHÔNG**.

7.1. Tiêu thụ năng lượng

- ✦ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Công ty tiến hành trực tiếp năng lượng điện vào chiến lược và máy móc thiết bị vận phòng, hệ thống an ninh kỹ thuật của Tòa nhà VASCOI phục vụ hoạt động của văn phòng công ty và tạo đơn vị thuê vào tháng năm 2016 của Công ty tại Tòa nhà VASCOI là 9.643.119.888 đồng tương đương 4.237.527 kWh.

Đối với các công trình thi công, công ty tiến hành năng lượng điện cho nhà đầu thầu sang và hoạt động của máy móc thiết bị trên công trường.

- Năng lượng tái tạo được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiện tại: **KHÔNG**.
- Các hạn rào sáng kiến tái tạo năng lượng được các nhà đầu thầu và nhà đầu tư tái tạo năng lượng được thông qua và được thực hiện: **KHÔNG**.

7.2. Tiêu thụ nước được tái sử dụng của các hoạt động kinh doanh trong nước

- ✦ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Công ty tiến hành công ty và các đơn vị trực tiếp khác, công ty sử dụng nguồn nước sạch do các công ty cấp nước địa phương cung cấp.

Tổng lượng nước sạch tiêu thụ trong năm 2017 của văn phòng công ty và các đơn vị cấp cơ sở phòng đại diện đặt tại Tòa nhà VASCOI khoảng 10.000 m³. Lượng nước này chỉ sử dụng cho sinh hoạt, không sử dụng để tái sử dụng, chỉ hiện ra các sản phẩm khác.

Ngoài ra, Công ty có 1 nhà máy sản xuất nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất tại thị trấn Bék Mít huyện Bék Mít, tỉnh Bék Ninh, công suất 1.500 m³/ngày đêm. Nhà máy lấy nguồn nước mặt tại Hồ Tây huyện Bék Mít qua xử lý theo quy định công nghệ xử lý nước tại qua hệ thống đường ống, cung cấp đến vùng hệ dân và cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện Bék Mít. Năm 2017, Nhà máy sản xuất 473.336 m³ nước sạch, cung cấp cho các hệ dân và cơ quan đơn vị trên địa bàn 382.034 m³.

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: **KHÔNG**

7.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty đã thực hiện các quy định của Luật Môi trường, và để an toàn và môi trường tại Tòa nhà VASCOI, thực hiện đo lường định kỳ các thông số môi trường trong Tòa nhà và báo cáo giám sát môi trường định kỳ 6 tháng 1 lần.

Số lần bị xử phạt vi phạm đã không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **KHÔNG**.

Tổng số tiền đã bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **KHÔNG**.

7.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- ✦ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

- Hoạt động SX ống bê tông, SX nước sạch: 2,7 tỷ/845,8 tỷ, chiếm 0,013% giá trị sản lượng;
- Hoạt động đầu tư phát triển: 210,7 tỷ/866,9 tỷ, chiếm 24,3% giá trị sản lượng;
- Hoạt động kinh doanh vật tư: 214,4 tỷ/866,9 tỷ, chiếm 24,8% giá trị sản lượng;
- Hoạt động cho thuê văn phòng và các dịch vụ khác: 57,9 tỷ/866,9 tỷ, chiếm 6,6% giá trị sản lượng.

Hoạt động xây lắp của công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất (71,8%) và là lĩnh vực kinh doanh chính của công ty, tập trung ở các khu vực phía Bắc, người lao động, tùy thuộc lợi nhuận của hoạt động này thấp hơn của lĩnh vực khác do tính cạnh tranh cao và rủi ro liên quan thành quả đầu tư dài hạn.

Hoạt động SX ống bê tông, SX nước sạch chiếm tỷ lệ thấp do ở tháng cuối năm 2017 công ty có thời ngừng sản xuất hoạt động xây lắp, xuất ống bê tông và đầu tư lắp đặt, tỷ trọng: 2,7 tỷ giá trị sản lượng bình quân kinh doanh năm xây lắp từ năm 2016 năm 2017 kết quả, thu đầu tư đang một số người đầu tư tại thị trấn Địch Hải gần.

Giá trị đầu tư trong năm 2017 vượt hơn nhiều so với năm 2016 và Công ty đang triển khai đầu tư xây dựng dự án Trung tâm trung tâm vật tư, văn phòng làm việc và các thuê (VANDU) (Khu C) của VANDU và một số dự án xây dựng kinh doanh dự án trong Quý 4/2018.

Hoạt động kinh doanh vật tư nội địa năm 2017 có sự phát triển vượt bậc so với những năm trước đây.

Hoạt động kinh doanh cho thuê văn phòng làm ăn kinh tế là cho thuê văn phòng làm ăn ở mức 90%, tỷ trọng: 57,9 tỷ so với các lĩnh vực hoạt động khác của công ty. Tuy nhiên tỷ trọng cơ bản, tỷ trọng đầu tư dự án chiếm năm, tỷ trọng cho thuê, tuy nhiên nếu chi phí sản xuất lớn.

Hoạt động xây dựng ống bê tông ngày càng khó khăn, chỉ có một hoạt động công ty phải quyết định giảm bớt hoạt động xây. Sản lượng nước đầu tư và đầu tư phân phối và với năm 2017 do người đầu tư phương của công ty đầu tư, quy mô dự án nước giữa khu vực phía Bắc và phía Nam, thêm vào đó hoạt động mua và mua nước năm 2017, kết quả.

1.1. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong quản trị doanh nghiệp và kiến tạo bộ máy quản lý

Năm 2017, Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, sắp xếp lại nhân sự các phòng ban cho phù hợp, tạo nên chất lượng hoạt động Xây dựng SX ống bê tông và lý thuyết và các lĩnh vực đầu tư kinh doanh đầu tư quản lý dự án xây dựng. Công ty hiện đang triển khai các phòng ban công ty các công ty một số đối thủ cạnh tranh. Đây là phương pháp đầu tư kinh doanh gần với thực chất của từng đơn vị chi nhánh, ... Khi quyết định việc thực hiện của các phòng này đã được lại dựa qua thực tế, công ty chấp thuận được việc đầu tư kinh doanh và đầu tư ống bê tông, nước sạch và một số lĩnh vực của nhân viên đầu tư và đầu tư, quá trình thực hiện công việc được kiểm soát chặt chẽ tránh được các sai sót. Các dự án công việc được đảm bảo.

1.2. Tình hình tài chính

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017**2.1. Tình hình tài sản:**

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Tài sản ngắn hạn	313.003.125.381	186.033.971.933
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	15.710.691.157	57.038.869.112
2. Phải thu ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	114.733.164.161	127.267.096.311
4. Hàng tồn kho	11.664.070.019	14.245.351.519
5. Tài sản ngắn hạn khác	160.895.200.044	57.482.655.491
II. Tài sản dài hạn	172.578.976.692	416.272.865.773
1. Tài sản vô định	10.777.889.161	46.116.045.671
2. Tài động sản bất động sản	65.117.166.740	54.587.166.831
3. Tài sản đầu tư dài hạn	10.041.797.917	1.074.307.535.987
4. Tài sản hữu hình dài hạn	1.237.943.111	1.207.540.111
5. Tài sản đầu tư khác	13.799.149.763	1.999.144.244
Tổng cộng tài sản	485.582.102.073	592.306.837.706

- Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017, công giá trị tài sản tăng 124 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 25% chủ yếu phải là do chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang của công ty con.

- Báo cáo tài sản của công ty con tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng tăng lên 158%, điều này phù hợp với định hướng phát triển các lĩnh vực của công ty con đầu tư vào Công ty cổ phần Tư vấn và cấp nước Đồng Nai A – Miền Đông Nam Bộ; mở rộng năng lực Hệ thống cấp nước thị trấn Trảng Bàng, công suất là 1.000 m³/ngày đêm (từ 2016/2017 ngày đêm và đang tiếp nhận đầu tư dự án Tuyến nhà máy CT - WASICO xã xã 19 Phố Quang, Phường 2, quận Tân Bình và các dự án đầu tư kinh doanh nước sạch...).

2.1. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả	31/12/2016	31/12/2017
I. Nợ ngắn hạn	149.286.075.145	245.543.416.375
1. Vay và nợ ngắn hạn	57.534.671.465	213.524.300.610
2. Phải trả người bán	67.139.571.218	59.133.559.511
3. Nợ với đơn vị liên kết	24.792.766.341	72.885.556.254

BÁO CÁO THUYẾT MINH NĂM 2017

	4.824.103.257	
4 Thuế và các khoản phải nộp NSNN		4.291.442.409
5 Phải trả người lao động	3.183.119.542	3.115.371.504
6 Quỹ bảo hiểm và phúc lợi	1.128.815.120	2.457.700.098
7 Các phí phải trả	27.917.265.605	43.409.358.130
8 Phải trả ngắn hạn khác	25.428.988.664	30.415.453.621
9 Các khoản phải trả ngắn hạn		8.205.333.434
10. Ngắn hạn	44.197.630.358	145.487.160.489
TỔNG CỘNG	103.583.745.435	351.248.798.887

* Tỷ suất trả lãi năm 2017 tăng 13% tập trung ở các công trình (phong phú dự án) đến cuối kỳ, tương ứng với 37% so với đầu năm 2017 tương ứng với 326%.

Nguyên nhân chủ yếu do họ đã hoàn thành với Công ty con - đầu tư xây dựng Nhà Xanh Giải và dự án dự án Trung tâm trung tâm Việt Nam, VP Bank và các chi nhánh WAFECO (khác).

* Khả năng thanh toán các khoản phải trả ngắn hạn về tài chính và được cấp ứng dụng cần thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2017 là 1,25 > 1 cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của Công ty tốt.

* Hệ số nợ ngắn hạn so với tổng tài sản ngắn hạn và vốn cơ bản là: nợ và vốn cơ bản và tổng tài sản năm 2017 là 1,58 lần, tỷ lệ này phản ánh chi phí hàng đầu tư và phải trả để tạo ra lợi nhuận.

X. Kế hoạch phát triển trong tương lai

9. Dự kiến chỉ tiêu chủ yếu đầu năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng doanh thu và chi phí trước thuế	Tỷ đồng	475	545
2	Trong đó: chi phí trước thuế và chi phí	Tỷ đồng	235,6	253,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	239	290
4	Trong đó: lợi nhuận trước thuế và chi phí	Tỷ đồng	216,7	217,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,9	29,3

BẢNG CÁC THÔNG SỐ CHÍNH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	423	417
2	Tổng nhập kinh doanh quốc tế	Tỷ đồng	8	1,5
3	Chỉ tiêu (%)	%	12 - 15%	12 - 8%

3. Các mục tiêu cụ thể

- Hoàn tất dự án hợp tác nước sạch tại SXHĐ và đầu tư cải thiện nước sạch theo kế hoạch giai đoạn 2015-2025; đảm bảo tăng trưởng gắn liền với môi trường, hiệu quả, đảm bảo an toàn việc làm, thu nhập chính quyền tăng năm cho người lao động đồng đẳng cùng mức với doanh nghiệp 12-15%/năm.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý đầu tư, nhất là công tác thi công xây dựng các công trình chất lượng cao hiệu quả SXHĐ, tăng cường năng lực cạnh tranh.
- Dự kiến bổ sung tỷ lệ cho thuê vào hợp đồng Tái nhà SXHĐ. Dự kiến tỷ lệ cho thuê giữ ở mức từ 90% trở lên, để tạo năng lực chất lượng dịch vụ và chi phí ích trong Tái nhà.
- Hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác sử dụng dự án Trung tâm trung học và m. an phòng làm việc và cho thuê SXHĐ tại xã Lạc Quang (Khu C). Hoàn thành các dự án phát triển đầu tư du lịch khu phục vụ tại Quận 9.
- Chống qua người đại diện trên lý của các Công ty tại doanh nghiệp Khu khai thác và hiệu quả giai đoạn 2. Mùa này nước Nam Bắc, tỉnh Kiên Giang, ước tính đầu tư gần 10 triệu nhà máy, đẩy mạnh quá trình đầu tư xây dựng NĐM Gia Tân Cảnh Đông Huế, hoặc là trong năm 2018 và khai thác thương mại từ năm 2019.
- Tiếp tục theo dõi khảo sát chất lượng môi trường sống để đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại - Phương 27 - Quận Bình Thạnh.
- Hoàn thành các công trình, thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ công tác thi công xây dựng, nâng cao chất lượng và công tác thi công các công trình.
- Nghiên cứu đầu tư vào các dự án cấp nước sạch quy mô lớn và nhỏ theo các hình thức phù hợp với năng lực của công ty.
- 4. Giải trình của Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm tra (nếu có): KHÔNG
- 5. Các câu đánh giá liên quan đến trách nhiệm và môi trường và xã hội của Công ty:
- 5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ dẫn môi trường (nếu có: nước, năng lượng, khí thải)

Tại nơi đây, Công ty chỉ có một công nhân sinh hoạt, không sử dụng nhà máy, chế biến ra các sản phẩm khác. Công ty nộp tiền phí xử lý nước thải cho

đề tài và thông báo của đơn vị cấp trên.

Công ty chỉ sử dụng điện chủ yếu cho chiếu sáng, điều hòa và hệ thống máy lạnh trong văn phòng.

Thiết bị mà đơn vị của công ty là nhà thầu xây dựng, được kế hoạch đúng với đơn vị dự toán mà đơn vị đơn vị này vẫn chuyển đến tài khoản ngân quỹ trực của thành phố.

Danh giá năng lực: Việc thu thập dữ liệu, phân tích và đánh giá của công ty nhằm hỗ trợ quy định không gây ô nhiễm môi trường.

5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề an toàn lao động

Người lao động được công ty ngày càng có ý thức hơn trong việc sử dụng bảo hộ, sử dụng trang thiết bị, người dân vật liệu trong sản xuất và tiêu dùng và các biện pháp chế biến thực phẩm. Việc thu thập năng lượng, nguyên - nhiên liệu, quá trình sản xuất và hiệu quả sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng và môi trường xung quanh.

5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong quá trình thực hiện thi công, công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh công nghiệp, có trách nhiệm bảo vệ và che chắn tiếng ồn và bụi tại các công trình các biện pháp an toàn, việc đào đường để xin giấy phép và bảo vệ các lập nội đường theo quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông và an toàn cho người đi bộ.

Từ một vài công trình, công ty thường xuyên hỗ trợ ban họ công kỹ thuật như cầu, đường cho các trường mầm non, trường tiểu học.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của công ty

Hội đồng quản trị công ty luôn đặt hướng và tầm nhìn dài hạn để thực hiện các nghị quyết của HĐQT và HĐQT theo đúng kế hoạch và mục tiêu phát triển, trong đó đưa vào các biện pháp công tác quản lý năng lực, năng lực tổ chức quản lý của Ban điều hành, các phòng ban đơn vị, ban chỉ huy công trường, các đội xây lắp và xây dựng để nâng cao năng lực. Hoạt động của công ty có những bước phát triển ấn tượng trên các lĩnh vực, các chỉ tiêu kế hoạch trong năm được HĐQT thông qua đều được thực hiện và hoàn thành vượt mức. Công tác kế hoạch, quản lý hoạt động đã có sự thay đổi, vận hành theo Quy chế quản lý hoạt động và phân cấp kế hoạch được HĐQT công ty phê duyệt. Hoạt động kinh doanh đã thể hiện rõ tính chuyên nghiệp, các hệ thống quản lý các yếu tố về nhân lực, chất lượng, tài chính, môi trường và xã hội, hoạt động tài chính..., đã thực hiện được tốt hơn quá trình từ các gói thầu nhất là giá trị kinh doanh và để các các phương án quản lý chi phí hiệu quả.

Công tác thi công xây lắp công trình đã có những chuyển biến tích cực trong 6 tháng cuối năm: từ nguồn cung vật liệu, nhân công, kỹ thuật vật lực, nhân lực tài

ương, quản lý hiệu quả chất lượng, chi phí, độ đúng của biển. Các gia chủ chủ yếu là các chủ doanh nghiệp chủ yếu các loại tàu cá nhỏ, chủ cơ sở kinh doanh của Người dân làm nghề chài phóng, bán, mua vị thì cũng đã được các biển cá nhỏ.

Chính việc chủ doanh nghiệp và phòng có biển cá nhỏ, tỷ lệ chủ doanh nghiệp hiện chiếm trên 90% tổng diện tích sản lượng mặt. Thành tích và hoạt động này đã góp phần thúc đẩy năng lực các hộ kinh doanh XKD và đời tư phát triển của vùng.

Công tác kinh doanh vật tư thiết bị có nhiều thuận lợi hiện nay, trong đó có sự đóng góp quan trọng của phòng ban công ty thị trường đã được mở rộng, các quản lý được việc các chủ đầu tư kế hoạch.

Chính việc kinh doanh nước sạch tiếp tục được duy trì và phát triển, cung cấp nước sạch cho người dân, các cơ quan đơn vị đang và tiếp tục triển khai và các vùng phụ cận.

Trên cơ sở thống kê kinh doanh của các chủ đầu tư được ghi, HUYỆN đánh giá năm 2017 Ban điều hành công ty đã có nhiều nỗ lực trong điều hành sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, gồm: Tổng giá trị sản lượng đạt 586,86 tỷ (582 tỷ) (120,7% KLT), doanh thu hợp nhất 348,34 tỷ (doanh thu hợp nhất 171 tỷ) là 171,8 tỷ (79) tỷ lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 32,43 tỷ (doanh 29,3 tỷ) (31,0% KLT) và lợi nhuận 1,9% (đạt 104% KLT).

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2017, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, thực hiện kế hoạch, triển khai công việc đã phê duyệt với tổng số 22333. Các thay đổi này là mang lại kết quả tích cực, công ty đã hoàn thành kế hoạch XKD, đời sống người lao động được nâng cao, an ninh và xã hội được đảm bảo, có nguồn công việc chuyển tiếp sang năm 2018.

Trong quá trình điều hành, Tổng giám đốc đã phân giao nhiệm vụ cho các Ban Tổng giám đốc theo kế hoạch của công ty, tăng cường công tác phối hợp với chuyên môn, kinh nghiệm, mỗi quản lý công tác và có sự hợp tác hỗ trợ để nhận nhiệm vụ được giao của công ty. Tổng giám đốc luôn có sự đồng ý, đi đầu tập thể của Tổng giám đốc ban điều hành chuyên môn điều hành các công việc của công ty trong trung, ngắn, dài hạn, đảm bảo kế hoạch đã có sự hợp tác, điều độ, chất lượng công việc được giám sát từng năm và phải có giải pháp và hợp tác để đạt được mục tiêu kế hoạch.

Việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định của Công ty được Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt, tuân thủ các văn bản pháp luật quốc gia, quyết định của HUYỆN, Tổng giám đốc luôn báo cáo và xin ý kiến HUYỆN trước khi thực hiện và thực hiện theo nghị quyết pháp định của HUYỆN.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đang chờ chờ nhân sinh xã hội Việt Nam năm 2017, năm 2018, được đánh giá tiếp tục có các điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển, việc đầu tư mới và mở rộng sản xuất và đời tư được các chủ đầu tư đầu tư và phát triển và Chính phủ qua năm, tạo nguồn sống việc cho các doanh nghiệp xây dựng. Ban quản lý được lợi ích của là quản trị trong kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng ngày càng phát triển, đời sống của người lao động phát triển đời sống pháp luật và năng lực đầu tư và đời tư. Tổng giám đốc tiếp tục phát triển và mở rộng.

BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2017

Hội đồng quản trị công ty 'nắm bám sát định hướng phát triển của công ty để đề ra kế hoạch ngắn và dài hạn, đảm bảo các chỉ tiêu tổng quát, điều chỉnh định hướng trên nền kinh tế thị trường đang biến động, công ty tập trung đầu tư vào các công trình, dự án nhà ở, trường, kinh doanh vật tư và góp vốn đầu tư các nhà máy sản xuất nước sạch, các dự án nhà ở, các phòng khám mang lại lợi ích lâu dài cho chủ sở hữu và tương lai của công ty, đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động. Tổ chức được của kỳ vọng này, Công ty tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng quản trị, kinh doanh, xây dựng nguồn nhân lực theo yêu cầu SXKD, áp dụng tiến bộ mới trong thi công xây lắp và các lĩnh vực kinh doanh khác để cạnh tranh với các doanh nghiệp khác.

Các chỉ số quản trị thực hiện trong năm 2017, dưới hướng phía trên và trình bày như sau. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD theo 300 chỉ tiêu quản trị tổng số được hướng trên 300 chỉ tiêu quản trị:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Số với kế hoạch năm 2017
1	Vốn trị SXKD và NTPT	Tỷ đồng	685.16	687	100%
2	Chỉ số SXKD	Tỷ đồng	486.13	396.2	122.7%
3	Chỉ số NTPT	Tỷ đồng	200.03	290.8	68.8%
4	Doanh thu (các phần DT nội bộ)	Tỷ đồng	193.83	133.8	145.2%
5	Nội dung khác	Tỷ đồng	10.94	24	45.6%
6	Lợi nhuận trước thuế (các loại thuế)	Tỷ đồng	13.11	8	163.9%
7	Thu nhập vốn	Tỷ đồng	345.30	400	86.3%
8	TRH Quản lý và kinh	Tỷ đồng	2.15	1.5	143.3%
9	Cổ tức	%	15%	Từ 15-18%	100%

(*) Doanh thu của hợp nhất theo báo cáo năm toàn công ty năm 2017 là 345.89 tỷ

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị****1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

- Ông Nguyễn Văn Hòa : Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Tiến Dũng : Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Duy Hưng : Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Văn Lộc : Ủy viên HĐQT
- Ông Trần Văn Thành : Ủy viên HĐQT

Hàng năm về doanh thu HĐQT như sau:

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
Nguyễn Đức Hiền	Chủ tịch HĐQT	08/07/1953	00508000000, cấp ngày 08/02/01 tại TP HCM.
Trần Tiến Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	1958	011007000 cấp tại TP HCM
Nguyễn Duy Trung	TV HĐQT	23/11/1977	025189004 cấp ngày 25/07/09 tại TP HCM
Nguyễn Văn Lực	TV HĐQT	08/02/1950	21128, cấp tại ngày 14/5/2008 tại TP HCM
Trần Văn Tuấn	TV HĐQT	10/11/1981	020805500 cấp tại TP HCM

- Ông Nguyễn Đức Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty (bình tiến không điều hành)

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 08/02/1953
 Nơi sinh: Đại Từ - Hà Nam
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 CMND số: 00508000000 cấp ngày 08-02-2001 tại TP HCM
 Địa chỉ thường trú: 20 Nguyễn Huệ, P.1, Q. Tân Bình, TP HCM
 Điện thoại cơ quan: 090 34475039
 Trình độ văn hóa: Cao đẳng
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán
 Công vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng và xây dựng cấp thành nước.
 Công vụ ở tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT của Công ty CP Đầu tư và Phát triển bất động sản
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khảo sát và xây dựng cấp thành nước (Hàng Việt)

Sở hữu cổ phần có phần tại W&S&O: 23,87% cổ phần, chiếm 5,18% số phần của Công ty

Đại diện số tiền cổ phần của Tổng Công ty: W&S&O, N và W&S&O: 2.464.000 CP, chiếm 13,67% CP của Công ty.

- Ông Trần Tiến Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT (bình tiến không điều hành)

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 1958

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
CMND số	: 011105500 cấp tại HN Nội
Địa chỉ thường trú	: Nhà số 1, 71, Khu đô thị Nam Thăng Long, Hà Nội
Điện thoại cơ quan	: (04) 3673897
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Ingen kỹ kiến trúc, Kiến trúc sư
Chức vụ hiện tại	: Phó chủ tịch HĐQT WASPCO
Chức vụ ở tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty VIWASSEN.
Số tiền cổ phần có phần tại WASPCO	: Không

Đại diện số vốn cổ phần của Tổng Công ty VIWASSEN tại WASPCO: 2.992.070 CP, chiếm 12,67% CP của Công ty.

- Ông Nguyễn Duy Hùng - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty, trước đây là ĐẠI VỊ LẬP. Xem mục 3.3. Đánh giá Ban điều hành

- Ông Nguyễn Văn Lực - Thành viên HĐQT (chánh văn phòng Ban điều hành)

Họ tên	: <u>Nam</u>
Ngày sinh	: 18/10/1960
Nơi sinh	: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
CMND số	: 011282698 cấp ngày 14/5/2018 tại TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: 36 Phố Nội Cầu - Q. Ba Đình - Hà Nội
Điện thoại	: (04) 37738266-05
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện tại	: Ủy viên HĐQT Công ty WASPCO
Chức vụ ở tổ chức khác	: Tổng giám đốc Công ty TNHH xây dựng Công Nghiệp (INDOCLINA)

Số tiền cổ phần có phần tại WASPCO: 3.170 cổ phần, chiếm 0,63% cổ phần của Công ty

Đại diện số vốn cổ phần của Công ty TNHH Công nghiệp Xây dựng tại WASPCO: 484.100 CP, chiếm 1,95% CP của Công ty.

- Ông Trần Văn Thành - Thành viên HĐQT (trước đây là ĐẠI VỊ LẬP)

Họ tên	: <u>Nam</u>
Ngày sinh	: 19/11/1960
Nơi sinh	: Vũ Thư - Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 CMND/CC : 0038896655 cấp ngày 16/12/07 tại TP Hồ Chí Minh
 Địa chỉ thường trú : 268/3B Đường Hồ Chí Minh, Phường Tân Phú, Quận Bình Thạnh, TP HCM
 Điện thoại cơ quan : (08) 36455164
 Điện thoại nhà : 10919
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
 Chức vụ hiện tại : Ủy viên HĐQT Công ty WASCO
 Các sự kiện khác:

- Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty phân phối Nhà và địa ốc (HUTIC)
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Sài Gòn - Dịch Vụ
- Thành viên HĐQT Công ty TNHH Kiến Cường.

Số hóa cá nhân cổ phần tại WASCO: 3,099 cổ phần, chiếm 0,023% số phần cổ của Công ty.

1.2. Các nền tảng thuộc HĐQT: Chưa thành lập

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2017, HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ công nghệ thông tin đã họp 04 phiên và 13 lần Ủy ý viên các thành viên bằng văn bản để công quyết các vấn đề nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng quản trị.

HQUYT đã xây dựng chương trình kế hoạch công tác, ban hành kế hoạch, sản xuất kế hoạch, theo dõi thực hiện, giám sát và đánh giá công tác thực hiện công ty theo tiến trình thực hiện. Việc thực hiện và tham gia thực hiện các công việc của Hội đồng quản trị theo tiến trình thực hiện của pháp luật và Ủy ý chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị công ty. Trên cơ sở ý kiến, đồng ý của các thành viên về vấn đề được nêu trong trình bày hoặc văn bản Ủy ý kiến. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định và giám sát, Ban điều hành, Ban điều hành, Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty. Nghị quyết/Quyết định của HĐQT nêu sau:

- Chỉ đạo việc chuẩn bị, có lập kế hoạch và công tác thông tin báo Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và việc thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng cổ đông 2017.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Ban điều hành cổ đông năm 2017 và các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác, các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Công ty do HĐQT ban hành.
- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện các biện pháp giải pháp, điều hành và các hoạt động SXKD của Công ty như đang các Tập thể theo tiến trình thực hiện, đồng ý của Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện công tác, nghiên cứu, tham khảo, thực hiện các công việc, công tác điều hành và điều hành là để thực hiện thực hiện công tác và thực hiện công tác điều hành và thực hiện.

LỊCH TRÌNH HÀNH ĐỘNG VÀ HÀNH ĐỘNG CẤP THAM GIA HÀNH ĐỘNG

LIÊN LẬP THƯỜNG HIỆP HỮU TRƯỞNG

STT	Số Quyết Định	Ngày	Nội dung
1	144/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
2	145/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
3	146/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
4	147/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
5	148/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
6	149/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
7	150/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
8	151/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
9	152/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
10	153/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
11	154/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
12	155/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
13	156/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
14	157/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
15	158/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
16	159/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
17	160/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.
18	161/QĐ-HĐQT	15-10-2017	Quyết định của HĐQT về việc đưa hàng hóa kinh doanh của công ty ra khỏi kho và chuyển về kho của công ty để lưu trữ và kinh doanh.

CONVERTED FROM OLD TURKISH BY DUNCAN GUTHRIE, M.A., F.R.S.E.

10/10/2017 11:04:45 AM

[illegible]

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GẮP THẤT MÃNH HOÀNG

LIÊN LẬP THƯỜNG HIỆP HĐQT

STT	Số Nội QĐ	Mười	Nội dung
34	418/QĐ-HĐQT	09/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc tuyển dụng nhân sự cho ban chấp hành công ty và HĐQT và bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.
35	420/QĐ-HĐQT	09/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.
36	421/QĐ-HĐQT	25/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.
37	422/QĐ-HĐQT	21/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.
38	423/QĐ-HĐQT	20/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.
39	424/QĐ-HĐQT	19/11/2017	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm các thành viên Ban chấp hành công ty.

1.4. Bối cảnh của doanh nghiệp HĐQT không điều hành và thành viên độc lập

HĐQT Công ty gồm 9 thành viên, trong đó 4 thành viên không điều hành. Chủ tịch HĐQT quản trị doanh nghiệp, hướng dẫn tại văn phòng công ty. Các thành viên không điều hành thực hiện chức năng quản trị theo phân công của Hội đồng quản trị.

Hội đồng của Hội đồng quản trị toàn dân được quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, bản phân công nhiệm vụ trong HĐQT quản trị và các quy chế quản lý khác của công ty. Các thành viên không điều hành và thành viên độc lập không trực tiếp tham gia vào các hoạt động thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban điều hành công ty mà kiểm soát các lĩnh vực hoạt động theo chức năng của Hội đồng quản trị. Thành viên không điều hành và thành viên độc lập giữ các báo cáo hoạt động của công ty và HĐQT quản trị, báo cáo tài chính và báo cáo tài chính, nguồn vốn tài sản, thực hiện các chức năng của Hội đồng quản trị và các ý kiến và nhận xét, quyết định của Hội đồng quản trị.

1.5. Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

- | | |
|-----------------------|-------------------------------|
| - Ông Nguyễn Đức Bào | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Văn Hùng | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Văn Hùng | - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc |
| - Ông Nguyễn Văn Hùng | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Lê Văn Hùng | - Ủy viên HĐQT |

**ĐƠN TẬP CỐ PHẦN BẮT ĐẦU VÀ MÃI MỘT CẤP TRƯỞNG KƯỚC PHỎNG SỬ
HỘI QUÂN TỰ DO VÀ NHÂN QUYỀN**

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND
	Đài Khánh Linh	Trưởng ban Kiểm soát	03/10/1997	012307115 cấp ngày 26/8/2007 tại Hà Nội
1	Trịnh Bá Trung	Thành viên BKS	16/9/1990	054749457 cấp ngày 22/6/2003 tại TP HCM
2	Phạm Phước Thịnh	Thành viên BKS	08/1/2005	0528477 cấp ngày 29/12/2010 tại TP HCM

• Bà Đài Khánh Linh - Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 03/10/1997

Nơi sinh : Đồng Đa, Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Cấp độ số : 054749457 cấp ngày 22/6/2003 tại Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số 6 ngõ 2, Mỹ Đình, Thành Xuân, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04.8343544

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Thương mại quốc tế, Đại học Ngoại ngữ, là

Chủ tịch hội này: Trưởng Ban kiểm soát Công ty WASTCO

Chức vụ hiện tại chức danh: Kế toán trưởng, Công ty WASTCO

Địa chỉ công ty WASTCO: 399 CP, đường Nguyễn Văn Công

• Ông Huỳnh Bá Đức - Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 16/8/1980

Nơi sinh : Kinh Bắc

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Cấp độ số : 05079451 cấp ngày 12/6/2005 tại TP HÀ NỘI

Địa chỉ thường trú : 35/363 Trường Chinh P. 13-Q.Tân Bình TP Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan : 030 5544565

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính, Sĩ Quan

Chức vụ hiện tại : Giám đốc Chi nhánh Kỹ thuật vận hành Công ty WASTCO, Thành viên Ban kiểm soát công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VNCT)**

Công ty có 01 đơn vị thành viên 100% Công ty Cổ phần T&V Công nghệ IT
Tỷ lệ cổ phần Công ty VNCTCO: 100% CP, chiếm 1,67% CP của Công ty

*** Ông Phạm Phước Thịnh - Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên : Phạm
Ngày sinh : 16/01/1973
Nơi sinh : Hòa Giang
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
CMND số : 103867712, cấp ngày 26/12/2001 tại ĐÀ NẴNG
Địa chỉ thường trú : 47 Tân Tiến, phường 8, quận Tân Bình, TP HCM
Số điện thoại di động : 090 16475254
Thành lập vốn hóa : 12012
Thành lập chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Đại học,
Công vụ hiện tại : Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng Tài chính Kế toán
chính Công ty VNCTCO
Công vụ ở tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần T&V
công nghệ, Hưng Nam Á – Trường Đại học
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại VNCTCO: 1,9% cổ phần, chiếm 0,008% CP của
Công ty

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, các chỉ tiêu hoạt động, hiệu quả và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức lập luận kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty
Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đánh giá giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT Công ty.
- Kiểm tra tình hình hợp lệ, chính trung thực và mức độ ảnh hưởng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, giám sát công tác bổ nhiệm, thăng tiến và tập hợp cán bộ nhân sự định kỳ của Công ty.
- Giám sát việc Đại hội đồng cổ đông thực hiện đánh giá hoạt động của tài chính năm 2017 của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện của Đại hội đồng Cổ đông về phân bổ và phân cấp quản lý Hưng Nam Á – Trường Đại học Công ty cổ phần cấp nước Hòa Tân.

Theo nội dung nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tiến hành các công việc của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nhà khai thác hoạt động Nghị quyết của Hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Báo cáo tài chính năm 2017

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong tìm kiếm việc làm, nhận thầu các công trình thi công xây lắp và được chọn để phổ biến định. Công ty đã hợp liên tiếp đã vào Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng công trình Nam Á – Mạng lưới cấp nước Gia Tân, ứng dụng công nghệ xử lý nước thải để được nhiều khoản công nợ xác định, tiến hành thực hiện các dự án và với Nhà nước và thực hiện với chế độ chính sách của các bộ, ngành, chính quyền Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng năm 2017.

T	Tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	420.000.000	50.000.000	1.112.000.000	670.000.000
2	Trần Văn Long	Chủ tịch HĐQT	.	.	100.000.000	100.000.000
3	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	15.000.000	300.000.000	500.000.000
4	Nguyễn Văn Long	Chủ tịch HĐQT	.	.	50.000.000	50.000.000
5	Trần Văn Long	Chủ tịch HĐQT	.	.	50.000.000	50.000.000
6	Trần Văn Long	Chủ tịch HĐQT	100.000.000	50.000.000	.	150.000.000
7	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	.	.	.	.
Phụ phí, chi phí lương Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Dịch vụ Cấp thoát nước						
8	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	22.850.000	25.000.000	.	47.850.000
9	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.000.000	1.000.000	1.000.000	3.000.000
10	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	.	.	1.000.000	1.000.000
11	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.000.000	1.000.000	1.000.000	3.000.000
12	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.000.000	1.000.000	1.000.000	3.000.000
CỘNG			1.500.000.000	102.000.000	2.112.000.000	2.702.000.000

3.2. Giao dịch có phần của cổ đông nội bộ: Không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty hoặc nhân sự các quy định của Luật Doanh nghiệp, các loại quản lý và vận hành, các quy định, quy định nội bộ về quản trị công ty, phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn cho các vị trí nhân sự và các loại quản lý, trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, các loại các quy định nội bộ về cổ đông và người lao động.

Việc quản lý điều hành công ty trong các lĩnh vực đều được điều chỉnh và

BÁO CÁO THUẬN VẬN 2017

Để thực hiện yêu cầu của cơ chế quản lý và vận hành theo pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước và pháp luật, các đơn vị và cá nhân có liên quan đã thực hiện các công việc sau đây:

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Về kế toán đơn vị kinh doanh

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây:

Về kế toán tài chính: Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY
CHỨC VỤ GIÁM ĐỐC



CHỨC VỤ GIÁM ĐỐC

Về kế toán tài chính:
Đơn vị kinh doanh đã thực hiện các công việc sau đây và tài chính kế toán đã thực hiện các công việc sau đây: